

Số: ~~4597~~/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~16~~ tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội
đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 22/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1081/QĐ-TTg ngày 6/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung Xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND Thành phố Hà Nội tại kỳ họp thứ 4 khoá XIV v/v thông qua Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến 2030;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2779 /TTr-VTTTDL ngày 14/9/2012 ; Tờ trình số ~~123~~ TTr - KH&ĐT ngày ~~11~~ /10/2012 của Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị phê duyệt Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm phát triển:

Phát triển du lịch Hà Nội phù hợp với Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Phát triển du lịch Hà Nội với vai trò là trung tâm phát triển du lịch cả nước.

đầu mỗi phân phối khách cho các tỉnh khu vực phía bắc. Phát triển du lịch chất lượng cao, theo hướng chuyên nghiệp.

Phát triển du lịch theo hướng bền vững gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; kết hợp phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; giữ gìn cảnh quan và bảo vệ môi trường.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực cả trong và ngoài nước đầu tư phát triển du lịch; phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh về du lịch của các địa phương, các thành phần kinh tế trên địa bàn Thủ đô.

Phát triển có trọng tâm, trọng điểm trong đó đặc biệt coi trọng phát triển du lịch văn hóa, lấy du lịch văn hóa làm cơ sở, nền tảng phát triển các loại hình khác du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí.

2. Mục tiêu:

Đến năm 2020, du lịch Hà Nội trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, có sức cạnh tranh; mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, thân thiện với môi trường; xây dựng Hà Nội trở thành điểm đến hấp dẫn, có đẳng cấp và xứng đáng là trung tâm du lịch của khu vực và cả nước.

Năm 2020 đón 3,2 triệu khách quốc tế và 20,0 triệu khách nội địa; năm 2030 đón 4,5 triệu khách quốc tế và 26,8 triệu khách nội địa.

Tổng thu từ khách du lịch năm 2020 đạt 3.794,0 triệu USD tương đương 79.674 tỷ VNĐ; năm 2030 thu nhập đạt 8.865,0 triệu USD tương đương 186.165 tỷ VNĐ.

Tỷ trọng GRDP du lịch trong tổng GRDP thành phố năm 2020 đạt chiếm 8,7%; năm 2030, chiếm 9,3%.

Nhu cầu cơ sở lưu trú du lịch năm 2020 là 58.100 phòng; năm 2030 là 98.600 phòng.

Năm 2020 tạo việc làm cho gần 383 nghìn lao động, trong đó 127,8 nghìn lao động trực tiếp; năm 2030 tạo việc làm cho khoảng 750 nghìn lao động, trong đó 250 nghìn lao động trực tiếp.

3. Nội dung quy hoạch

3.1. Phát triển thị trường

Đẩy mạnh thu hút khách du lịch quốc tế ở thị trường truyền thống: Đông Bắc Á trong đó chú trọng Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Trung Quốc và Đài Loan; Tây Âu trong đó chú trọng thị trường Đức và Pháp; Bắc Mỹ và ASEAN. Mở rộng thu hút khách du lịch đến từ các thị trường mới: Trung Đông và Bắc Âu...

Phát triển thị trường nội địa tăng cường liên kết giữa Hà Nội với các vùng, miền, các địa phương trong cả nước, phát huy thế mạnh thị trường tại các địa phương trong vùng đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc, vùng trung du, miền núi Bắc bộ, vùng Bắc Trung bộ... và thị trường tại các đô thị lớn.

3.2. Phát triển các sản phẩm du lịch

- Du lịch văn hóa: Phát triển các loại hình tham quan di tích lịch sử văn

hoá, làng nghề, tham quan phố cổ, du lịch lễ hội, du lịch cộng đồng.

- Du lịch sinh thái: Tập trung vào các sản phẩm tham quan, nghiên cứu tìm hiểu các giá trị cảnh quan, sinh thái tại khu vực Vườn quốc gia Ba Vì; khu danh thắng Hương Sơn; khu vực núi Sóc - hồ Đồng Quan.

- Du lịch vui chơi giải trí: Hình thành các khu vui chơi giải trí gồm tổng hợp ở Sóc Sơn; Khu vui chơi giải trí mang tính khám phá thiên nhiên tại Ba Vì; Khu vui chơi giải trí thể thao ở khu vực Ba Vì hoặc Sóc Sơn; Khu vui chơi giải trí thể giới nước Hồ Tây; Khu Thiên đường Bảo Sơn.

- Du lịch MICE khai thác các sự kiện chính trị quốc tế; các sự kiện văn hóa thể thao lớn được tổ chức thường xuyên; các sự kiện du lịch: hội chợ du lịch, festival du lịch...

- Du lịch nghỉ dưỡng: Tập trung phát triển ở Ba Vì, Sóc Sơn.

- Du lịch mua sắm: Phát triển tại các trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm hiện đại; các điểm du lịch làng nghề truyền thống nổi tiếng.

- Du lịch nông nghiệp: Phát triển ở các vùng ngoại thành bổ sung cho các chương trình du lịch nội đô.

3.3. Phát triển du lịch theo không gian lãnh thổ

a. Các cụm du lịch

+ Cụm du lịch Trung tâm Hà Nội:

- Tập trung ở khu vực 4 quận nội thành (Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa) và một phần quận Tây Hồ, với bán kính từ 5 - 6 km.

- Các sản phẩm du lịch chính: Du lịch văn hóa; Du lịch ẩm thực; Du lịch mua sắm; Dịch vụ VCGT,...

+ Cụm du lịch Sơn Tây - Ba Vì:

- Bao gồm hai huyện Ba Vì và Sơn Tây và các phụ cận dọc theo đại lộ Thăng Long, quốc lộ 21 và quốc lộ 32 như Thạch Thất, Quốc Oai, Phúc Thọ...

- Các sản phẩm du lịch chính: Du lịch tâm linh; Du lịch văn hóa làng Việt Cổ; Du lịch sinh thái nghỉ cuối tuần; Du lịch VCGT; Du lịch thể thao cao cấp...

+ Cụm du lịch Hương Sơn - Quan Sơn

- Tập trung tại khu vực Quan Sơn và Hương Sơn huyện Mỹ Đức và một số khu vực phụ cận dọc theo đường Hồ Chí Minh và quốc lộ 21B (thuộc huyện Ứng Hòa).

- Các sản phẩm du lịch chính: Du lịch văn hóa tâm linh lễ hội; Du lịch nghỉ dưỡng, nghỉ cuối tuần và sinh thái; Du lịch thể thao cao cấp với các sản phẩm Golf, thể thao nước; Du lịch văn hóa.

+ Cụm du lịch núi Sóc - hồ Đồng Quan

- Tập trung ở khu vực hồ Đồng Quan, núi Sóc thuộc huyện Sóc Sơn

- Các sản phẩm du lịch chủ yếu: Du lịch tâm linh gắn với hội Gióng và hệ thống đền chùa, các công trình tôn giáo; Du lịch sinh thái; Du lịch nghỉ cuối tuần; Du lịch thể thao, VCGT.

+ Cụm du lịch Vân Trì - Cổ Loa
- Tập trung tại khu vực Cổ Loa, Vân Trì (thuộc huyện Đông Anh) và một phần thuộc huyện Mê Linh.

- Các sản phẩm du lịch chủ yếu: Du lịch thể thao, vui chơi giải trí và tham quan di tích lịch sử văn hoá; Du lịch sinh thái, nghỉ cuối tuần.

+ Cụm du lịch Hà Đông và phụ cận

- Tập trung ở khu vực quận Hà Đông và các phụ cận.

- Sản phẩm du lịch chủ yếu gồm: Du lịch làng nghề; Du lịch nghỉ cuối tuần; Du lịch văn hóa; Du lịch vui chơi giải trí.

b. Vành đai du lịch

+ Vành đai sông Hồng:

- Phát triển dọc theo 2 bờ sông Hồng từ Ba Vì đến Phú Xuyên

- Các sản phẩm du lịch: Du lịch tâm linh; Du lịch sinh thái ven sông.

+ Vành đai sông Đáy:

- Phát triển dọc theo hai bờ sông Đáy từ Phúc Thọ đến Mỹ Đức.

- Các sản phẩm du lịch: Du lịch sinh thái; Du lịch văn hóa khai thác các DTLSVH.

c. Các tuyến du lịch

- Tuyến du lịch mang tính quốc tế: Liên kết Hà Nội với các điểm đến quốc tế theo đường hàng không; Đường sắt liên vận quốc tế: Hà Nội - Trung Quốc, Hà Nội - Lào; Đường bộ xuyên Á.

- Tuyến du lịch quốc gia: Các tuyến du lịch quốc gia phát triển trên cơ sở các tuyến quốc lộ từ Hà Nội gồm: Quốc lộ 1; Quốc lộ 2; Quốc lộ 3; Quốc lộ 5; Quốc lộ 6; Quốc lộ 32.

- Tuyến du lịch nội vùng gồm: City tour nội thành; Tuyến Hồ Tây - Cổ Loa - Đền Sóc; Tuyến Trung tâm Hà Nội - Vân Trì - Đền Sóc - Bắc Ninh; Tuyến Hà Nội - Sơn Tây - Ba Vì; Tuyến sông Đáy; Tuyến sông Hồng; Chương Dương - Đền Lộ - Bát Tràng; Trung tâm Hà Nội - Chùa Hương.

3.4. Phát triển hệ thống cơ sở vật chất phục vụ du lịch

Dự kiến quy mô phòng tại các cụm du lịch trọng điểm đến năm 2030:

- Cụm du lịch Trung tâm Hà Nội: dự kiến quy mô 30.000 phòng

- Cụm du lịch Sơn Tây - Ba Vì: dự kiến quy mô 10.000 phòng

- Cụm du lịch Hương Sơn - Quan Sơn: dự kiến quy mô 5.000 phòng

- Cụm du lịch đền Sóc - Hồ Đồng Quan: dự kiến quy mô 5.000 phòng

- Cụm du lịch Vân Trì - Cổ Loa: dự kiến quy mô quy mô khoảng 3.000 phòng

- Cụm du lịch Hà Đông và phụ cận: dự kiến quy mô khoảng 2.000 phòng

+ Hệ thống cơ sở lưu trú trong vùng lõi - Trung tâm Hà Nội.

- Khu vực Hoàn Kiếm: Bảo tồn, cải tạo các khách sạn hiện có, hạn chế phát triển nhà cao tầng theo quy hoạch chung xây dựng Thủ đô.

- Khu vực Tây Hồ và khu vực Ba Đình: phát triển mới khách sạn cao cấp với quy mô lớn.

+ Phát triển đa dạng hệ thống cơ sở lưu trú, bám theo các trục phát triển và các đô thị vệ tinh bao gồm: Trục Hồ Tây - Ba Vì; Trục Hồ Tây - Cổ Loa; Trục quốc lộ 32; Trục đại lộ Thăng Long; Trục phát triển Vành đai 3; Trục phát triển Vành đai 3,5.

+ Phát triển hệ thống cơ sở lưu trú gắn với sinh thái dọc theo các vành đai xanh bao gồm: Vành đai xanh hai bờ sông Hồng; Vành đai xanh cảnh quan sinh thái; Vành đai xanh hai bờ sông Đáy.

+ Tại các cụm du lịch trọng điểm, các khu, điểm du lịch: Tập trung nâng cấp chất lượng, thay thế... hệ thống cơ sở lưu trú hiện có và phát triển mới hệ thống cơ sở lưu trú đa dạng phù hợp với định hướng thị trường.

+ Phát triển hệ thống cơ sở lưu trú đặc thù tại các khu vực: Các làng nghề truyền thống; Các khu vực có người dân tộc thiểu số; Các làng việt cổ; Các khu phố cổ ở Trung tâm Hà Nội.

3.5. Hệ thống cơ sở thể thao

Phát triển các sân golf theo quy hoạch hệ thống sân golf Việt Nam và quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội gồm: Sân golf Đảo Vua - King Island; Sân golf hồ Văn Sơn - Sky Lake Resort and golf Club; Sân golf Vân Trì - Vân Trì Golf Club; Sân golf Minh Trí - Hanoi Golf Club; Sân golf Sóc Sơn; Sân golf hồ Suối Hai; Sân golf hồ Quan Sơn; Sân golf Long Biên.

3.6. Hệ thống cơ sở văn hóa vui chơi giải trí

Phát triển hệ thống cơ sở văn hóa và vui chơi giải trí theo định hướng Quy hoạch chung Hà Nội tại các khu vực: Khu vực Trung tâm Hà Nội; Đô thị Sóc Sơn; Trục Hà Nội - Cổ Loa và đô thị Đông Anh; Trục Hồ Tây - Ba Vì; Đô thị Hòa Lạc; Đô thị Xuân Mai; Khu vực 2 bờ sông Hồng; Đô thị Phú Xuyên; Vành đai xanh cảnh quan sinh thái (phía tây nam Hà Nội dọc theo sông Nhuệ từ Tây Tựu - Hà Đông - Thanh Trì).

3.7. Hệ thống cơ sở dịch vụ

Phát triển hệ thống các cơ sở dịch vụ gắn với các khu, điểm du lịch và hệ thống các cơ sở dịch vụ gắn với các đô thị.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch

4.1. Mạng lưới giao thông

a. Đường bộ: Tập trung phát triển các tuyến giao thông quan trọng đối với phát triển du lịch bao gồm: Trục Hồ Tây - Ba Vì; Trục cao tốc Láng Hòa Lạc (giai đoạn 2 từ Hòa Lạc đến Cầu Trung Hà); Trục Mỹ Đình - Chùa Hương - Bái Đính; Dự án quốc lộ 5 kéo dài; Dự án nâng cấp cải tạo đường 70...

Phát triển các tuyến giao thông nội khu vực có vai trò quan trọng: Tuyến đường ĐT 413 (Sơn Tây - hồ Suối Hai - Đá Chông); Tuyến đường ĐT 415 (đường sườn tây Ba Vì); Tuyến đường ĐT 419 (hồ Quan Sơn - Chùa Hương); Tuyến đường nối sườn đông với sườn tây núi Ba Vì; Tuyến đường vào khu du lịch hồ Suối Hai; Các tuyến đường vào các khu, điểm du lịch.

b. Đường sắt: Nâng cấp, cải tạo thành đường sắt khổ đôi điện khí hóa kết nối Hà Nội với các điểm đến khác như TP Hồ Chí Minh, Lạng Sơn, Lào Cai, Côn Minh, Hải Phòng, Quảng Ninh...

Phát triển hệ thống đường sắt nhẹ kết nối Trung tâm với các đô thị nghỉ dưỡng, du lịch, vui chơi giải trí lớn.

Phát triển mạng lưới đường sắt đô thị kết hợp xe buýt nhanh kết nối trung tâm với các khu vực khác.

c. Đường không: Cảng hàng không Nội Bài tiếp tục đóng vai trò là đầu mối giao thông hàng không phía bắc Việt Nam kết nối Hà Nội với các đô thị lớn trong cả nước và thế giới.

d. Đường thủy: Khai thác các tuyến đường thủy trên 3 tuyến sông lớn của Hà Nội bao gồm: Tuyến sông Hồng; Tuyến sông Đà; Tuyến sông Đuống.

e. Vận tải hành khách công cộng: Phát triển hệ thống vận tải hành khách đô thị khối lượng lớn UMRT; Các tuyến xe bus nhanh.

4.2. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác

Các hệ thống HTKT khác tuân thủ theo các định hướng của Quy hoạch chung Hà Nội và các quy hoạch chuyên ngành.

5. Phát triển nhân lực và giáo dục cộng đồng

5.1. Đào tạo nhân lực:

- Đào tạo bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch. Nâng cao trình độ chuyên môn và nhận thức về du lịch của đội ngũ cán bộ.
- Thu hút nguồn nhân lực trẻ và có năng lực thông qua chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Chọn cán bộ trẻ, có năng lực để đào tạo tại nước ngoài.
- Nâng cấp, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và người lao động trong các doanh nghiệp du lịch.

5.2. Giáo dục cộng đồng:

Tập trung giáo dục nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư. Bồi dưỡng những kiến thức về văn minh thương mại, văn minh du lịch. Triển khai các dự án hỗ trợ phát triển cộng đồng.

6. Một số giải pháp chủ yếu

6.1. Giải pháp về vốn đầu tư

Tổng nhu cầu vốn đầu tư đến năm 2030: Khoảng 17,65 tỷ USD (tương đương 370,65 nghìn tỷ đồng). Phân kỳ đầu tư như sau:

- Giai đoạn 2011-2015: 2,48 tỷ USD khoảng 52.080 tỷ đồng
- Giai đoạn 2016 - 2020: 3,74 tỷ USD khoảng 78.540 tỷ đồng
- Giai đoạn 2021 - 2030: 11,43 tỷ USD khoảng 240.030 tỷ đồng

Cơ cấu vốn đầu tư phân theo nguồn vốn:

- Vốn ngân sách nhà nước khoảng 5% tập trung đầu tư cho công tác lập quy hoạch; xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch; đào tạo nguồn

nhân lực, quảng bá xúc tiến du lịch, bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch

- Vốn tích lũy từ GDP du lịch và của các doanh nghiệp du lịch 20%
- Các nguồn vốn khác 75%

6.2. Quản lý nhà nước về du lịch

- Tăng cường công tác chỉ đạo triển khai quy hoạch; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch. Kiện toàn phát huy vai trò của Ban chỉ đạo Nhà nước về du lịch Thành phố. Tăng cường vai trò và năng lực quản lý nhà nước về du lịch của cấp huyện.

- Xây dựng quy hoạch các khu du lịch, điểm được định hướng phát triển thành khu, điểm du lịch quốc gia; khu, điểm du lịch địa phương theo trình tự tổng thể và từng khu chức năng.

- Tiếp tục đổi mới doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực du lịch theo hướng cổ phần hóa toàn bộ phần vốn nhà nước; khuyến khích phát triển doanh nghiệp có thương hiệu mạnh; chú trọng phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.

6.3. Cơ chế, chính sách phát triển du lịch

Nghiên cứu ban hành cơ chế ưu tiên đầu tư hạ tầng khung các khu, điểm du lịch trọng điểm, chính sách hỗ trợ thuế đối với sản xuất hàng lưu niệm, du lịch quốc tế, du lịch gắn với nông thôn và nông nghiệp... Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh du lịch. Tăng cường hỗ trợ tài chính và xã hội hóa hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch.

6.4. Phát triển sản phẩm du lịch

Tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển sản phẩm du lịch đặc thù tại các khu du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia và các khu, điểm du lịch trọng điểm. Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các loại hình và sản phẩm du lịch gắn với phát triển nguồn nhân lực.

6.5. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Phát triển nguồn nhân lực du lịch đảm bảo số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu, ngành nghề và trình độ đào tạo. Thực hiện chuẩn hóa nhân lực du lịch theo bộ tiêu chuẩn kỹ năng nghề du lịch Việt Nam (tiêu chuẩn Vtos), đáp ứng các yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Chú trọng hợp tác với các tỉnh, thành phố và hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo nguồn nhân lực.

6.6. Tăng cường hợp tác liên kết phát triển du lịch

Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp quản lý phát triển du lịch giữa Hà Nội với các Bộ, ngành Trung ương và với các địa phương trong nước; mở rộng hợp tác quốc tế với các nước trong khu vực và thế giới. Thực hiện tốt các cam kết hợp tác quốc tế trong lĩnh vực du lịch của Thủ đô với các thành phố lớn của các nước trên thế giới.

6.7. Nguồn vốn đầu tư

Huy động tối đa các nguồn vốn đảm bảo nhu cầu đầu tư phát triển du lịch:

Hàng năm trên cơ sở khả năng ngân sách địa phương, ưu tiên vốn ngân sách đầu tư lập quy hoạch và xây dựng kết cấu hạ tầng đến các khu, điểm du lịch

quốc gia và địa phương; đào tạo phát triển nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá du lịch trong và ngoài nước, hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch... Thực hiện lồng ghép các chương trình dự án mục tiêu quốc gia gắn với phát triển du lịch.

Đa dạng hóa các loại hình đầu tư; tạo cơ chế thuận lợi, thông thoáng cho các dự án đầu tư hạ tầng, kỹ thuật du lịch cho các khu du lịch quốc gia thông qua mô hình BT, BOT; đẩy mạnh xúc tiến, thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, vốn của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Khai thác tốt các nguồn hỗ trợ quốc tế cho du lịch; kêu gọi các dự án hỗ trợ kỹ thuật từ nước ngoài cho một số lĩnh vực

6.8. Xúc tiến quảng bá du lịch và phát triển thương hiệu du lịch

- Nghiên cứu thành lập các văn phòng đại diện du lịch Hà Nội tại các thị trường trọng điểm quốc tế. Triển khai quảng bá theo hướng chuyên nghiệp hóa. Xây dựng một số sự kiện du lịch lớn có tính định kỳ, mang dấu ấn đậm nét của Du lịch Hà Nội và đúng tâm Thủ đô nghìn năm văn hiến.

- Tập trung và tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp và các địa phương trong việc xây dựng phát triển thương hiệu du lịch; chú trọng phát triển những thương hiệu du lịch có sức cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế.

6.9. Phát triển du lịch gắn với bảo vệ môi trường

Khuyến khích phát triển du lịch bền vững, du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội, du lịch xanh... Gắn công tác quy hoạch, kế hoạch với hoạt động bảo vệ tài nguyên và môi trường. Xây dựng quy chế cụ thể khai thác du lịch gắn với bảo vệ tài nguyên và môi trường. Tăng cường giáo dục và trang bị kiến thức về môi trường cho cán bộ quản lý, kinh doanh du lịch và cộng đồng dân cư địa phương. Chú trọng kiên kết với cộng đồng dân cư trong hoạt động bảo vệ môi trường.

6.10. Kết hợp phát triển du lịch với đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Tăng cường nâng cao nhận thức, năng lực tổ chức và cơ chế phối hợp về kết hợp phát triển du lịch với quốc phòng, an ninh. Phát triển du lịch bền vững gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

6.11. Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ

Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu và thông kê du lịch; ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến hiện đại trong hoạt động quản lý, kinh doanh du lịch, đào tạo nhân lực du lịch, nghiên cứu thị trường và xúc tiến, quảng bá du lịch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Công bố và phổ biến rộng rãi quy hoạch.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố trong việc xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch phát triển du lịch 5 năm và hàng năm theo đúng định hướng quy hoạch.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển du lịch trên địa bàn. Kiểm tra, giám sát các tổ chức doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực

- Tham mưu cho UBND thành phố điều chỉnh quy hoạch kịp thời khi không phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành của Thành phố:

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hoá Thể thao & Du lịch trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch.

3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã:

Lồng ghép nội dung quy hoạch phát triển du lịch của Thành phố trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của các huyện, thị xã cho phù hợp. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển du lịch trên địa bàn các quận, huyện, thị xã.

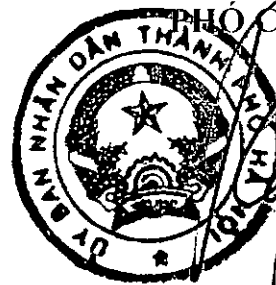
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Văn hóa Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Quy hoạch - Kiến trúc, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và môi trường, Khoa học và công nghệ, Thông tin truyền thông, Lao động Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố; | (để báo cáo)
- Đồng chí Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND Thành phố;
- CVP, các PVP UBND TP;
- Các phòng chuyên viên
- Lưu: VT.

75



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Phụ lục: Danh mục các dự án phát triển du lịch đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

(Kèm theo Quyết định số ~~4597~~ QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển du lịch Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030)

STT	Tên dự án đầu tư du lịch	Địa điểm	Phân kỳ thực hiện
QUẬN HOÀN KIẾM			
1	Xây dựng mới KS Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm	2011-2015
2	Xây dựng mới KS Phủ Gia	Hoàn Kiếm	2011-2015
3	KS Tràng Thi	Hoàn Kiếm	2016-2020
4	Khách sạn Hồ Gươm	Hoàn Kiếm	2016-2020
5	Mở rộng không gian tuyến phố đi bộ khu vực phố cổ - hồ Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm	2016-2020
QUẬN BA ĐÌNH			
1	Khu phức hợp Giảng Võ	Ba Đình	2021-2030
2	Dự án 10 Trần Vũ	Ba Đình	2016-2020
3	Dự án 281 Đội cấn	Ba Đình	2016-2020
4	Khách sạn Sao Phương Đông	Ba Đình	2016-2020
5	Khách sạn Lotte	Ba Đình	2011-2015
6	Công viên văn hóa lịch sử hoàng thành Thăng long	Ba Đình	2016-2020
QUẬN HAI BÀ TRUNG			
1	Dự án KS Novotel Hanoi Hotel	Hai Bà Trưng	2016-2020
2	Tổ hợp khách sạn, trung tâm thương mại, văn phòng, căn hộ cao cấp.	Hai Bà Trưng	2016-2020
3	Khách sạn Đình Gia	Hai Bà Trưng	2016-2020
QUẬN TÂY HỒ			
1	Khách sạn Lạc Long Quân	Tây Hồ	2016-2020
2	Khách sạn Tràng An	Tây Hồ	2016-2020
QUẬN CẦU GIẤY			
1	Khách sạn - Thương mại cao cấp và Gara cao tầng kết hợp trạm xăng	Cầu Giấy	2016-2020
2	Toà nhà Văn phòng - Khách sạn - nhà hàng Hợp Nhất	Cầu Giấy	2016-2020
QUẬN HÀ ĐÔNG			
1	Tổ hợp Khách sạn Nam Cường Dương Nội	Hà Đông	2021-2030
2	Tổ hợp Trung tâm thương mại - khách sạn - dịch vụ hỗn hợp Dương Nội	Hà Đông	2016-2020
3	Điểm du lịch Làng nghề dệt lụa truyền thống Vạn Phúc	Hà Đông	2011-2015
HUYỆN BA VI			
1	Khu du lịch văn hoá tâm linh núi Ba Vi (đền Hạ -Trung - Thượng)	Ba Vi	2011-2015
2	Khu du lịch sinh thái tổng hợp hồ Suối Hai (gồm cả sân golf hồ Suối Hai)	Ba Vi	2016-2020
3	Công viên sinh thái Vườn Quốc gia Ba Vi	Ba Vi	2021-2030
4	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí phức hợp sườn tây núi Ba Vi	Ba Vi	2021-2030
5	Khu du lịch hồ Cẩm Quý	Ba Vi	2021-2030
6	Phát triển du lịch công đồng, du lịch nông nghiệp khu vực Ba Vi	Ba Vi	2011-2015
HUYỆN CHƯƠNG MỸ			
1	Điểm du lịch Làng nghề mây tre đan Phú Vinh	Chương Mỹ	2016-2020
2	Điểm du lịch văn hóa tổng hợp Chùa Trăm	Chương Mỹ	2021-2030
3	Khu du lịch sinh thái tổng hợp hồ Văn Sơn	Chương Mỹ	2011-2015
4	Khu du lịch sinh thái tổng hợp hồ Đông Suông	Chương Mỹ	2021-2030
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG			
1	Điểm du lịch văn hóa lịch sử Đền thờ Tô Hiến Thành	Đan Phượng	2011-2015



STT	Tên dự án đầu tư du lịch	Địa điểm	Phân kỳ thực hiện
2	Điểm du lịch nghệ thuật truyền thống múa hát chèo tàu gắn với khôi phục sông Nhuệ cổ	Dan Phượng	2016-2020
HUYỆN ĐÔNG ANH			
1	Khu vui chơi giải trí cao cấp đầm Vân Trì	Đông Anh	2021-2030
2	Khu du lịch văn hóa và phim trường Cô Loa	Đông Anh	2021-2030
3	Điểm du lịch sinh thái nông nghiệp Cô Loa	Đông Anh	2021-2030
4	Điểm du lịch sinh thái ven sông Hồng khu vực Đông Anh	Đông Anh	2021-2030
5	Trung tâm du lịch văn hóa làng nghề truyền thống Hà Nội (dự kiến)	Đông Anh	2016-2020
HUYỆN GIA LÂM - QUẬN LONG BIÊN			
1	Điểm du lịch Làng nghề Bát Tràng	Gia Lâm	2011-2015
2	Điểm du lịch sinh thái ven sông Hồng khu vực Gia Lâm – Long Biên	Gia Lâm, Long Biên	2021-2030
3	Phát huy giá trị di sản và khai thác du lịch quần thể lễ hội Gióng	Gia Lâm	2011-2015
4	Sân golf Long Biên	Long Biên	2021-2030
HUYỆN MÊ LINH			
1	Điểm du lịch văn hóa Đền Hai Bà Trưng	Mê Linh	2011-2015
2	Điểm du lịch đôi 79 mùa xuân	Mê Linh	2021-2030
HUYỆN MỸ ĐỨC			
1	Khu du lịch văn hoá tâm linh tín ngưỡng Hương Sơn	Mỹ Đức	2016-2020
2	Khu du lịch sinh thái tổng hợp Hồ Quan Sơn (Sân golf hồ Quan Sơn)	Mỹ Đức	2021-2030
3	Làng dưỡng sinh Tuy Lai	Mỹ Đức	2021-2030
4	Khu du lịch hồ Thượng Lâm	Mỹ Đức	2021-2030
HUYỆN PHÚ XUYỀN			
1	Điểm du lịch sinh thái ven sông Hồng khu vực Phú Xuyên	Phú Xuyên	2021-2030
HUYỆN PHÚC THỌ			
1	Khu du lịch sinh thái ven sông Đáy khu vực Phúc Thọ	Phúc Thọ	2021-2030
2	Khu du lịch văn hoá Văn Lang	Phúc Thọ	2021-2030
3	Điểm du lịch văn hoá lịch sử đền Hát Môn	Phúc Thọ	2011-2015
HUYỆN QUỐC OAI			
1	Điểm du lịch văn hoá tâm linh Chùa Thầy	Quốc Oai	2011-2015
2	Khu du lịch vui chơi giải trí Tuần Châu	Quốc Oai	2016-2020
HUYỆN SÓC SƠN			
1	Khu du lịch sinh thái tổng hợp Hồ Đồng Quan	Sóc Sơn	2021-2030
2	Điểm du lịch sinh thái nông nghiệp Sóc Sơn	Sóc Sơn	2021-2030
4	Khu du lịch sinh thái, văn hoá nghỉ ngơi cuối tuần Sóc Sơn	Sóc Sơn	2011-2015
5	Trường đua ngựa Sóc Sơn	Sóc Sơn	2021-2030
6	Khu du lịch VCGT tổng hợp Công viên hồ Lai Cách	Sóc Sơn	2021-2030
7	Khu du lịch Thung Lũng Xanh	Sóc Sơn	2021-2030
8	Khu du lịch hồ Đông Hồ	Sóc Sơn	2021-2030
THỊ XÃ SƠN TÂY			
1	Điểm du lịch sinh thái ven sông Tích khu vực Sơn Tây	Sơn Tây	2021-2030
2	Làng Văn hóa du lịch các dân tộc Việt Nam	Sơn Tây	2016-2020
3	Điểm du lịch văn hóa làng Việt cổ Đường Lâm	Sơn Tây	2011-2015
HUYỆN THẠCH THẮT			
1	Điểm du lịch tâm linh tín ngưỡng Chùa Tây Phương	Thạch Thắt	2021-2030
2	Khu du lịch vui chơi giải trí, thể thao cao cấp Hòa Lạc	Thạch Thắt	2021-2030
3	Trung tâm du lịch thể thao địa hình Viên Nam	Thạch Thắt	2021-2030
4	Khách sạn và khu vui chơi giải trí Gia Phát Hoà Lạc	Thạch Thắt	2021-2030
HUYỆN THANH OAI			
1	Khu du lịch sinh thái tổng hợp Đầm Thượng Thanh	Thanh Oai	2021-2030
HUYỆN THANH TRÍ			
1	Trung tâm du lịch thể thao cảm giác mạnh	Thanh Trì	2021-2030

STT	Tên dự án đầu tư du lịch	Địa điểm	Phân kỳ thực hiện
HUYỆN THƯỜNG TÍN			
1	Điểm du lịch sinh thái, văn hóa Bãi Tự Nhiên	Thường Tín	2016-2020
2	Điểm du lịch sinh thái ven sông Hồng khu vực Thường Tín	Thường Tín	2021-2030
HUYỆN TỪ LIÊM			
1	Khách sạn 5 sao Keangnam - Hanoi Landmark Tower	Từ Liêm	2011-2015
2	Khách sạn 5 sao JW Marriott Hà Nội	Từ Liêm	2011-2015
3	Khách sạn 5 sao khu Công viên Tây Nam Mễ Trì	Từ Liêm	2021-2030
4	Công Tây - West Gate Project	Từ Liêm	2021-2030
5	Dự án khách sạn Hoa Sen Hà Nội	Từ Liêm	2021-2030
6	Tòa nhà Sông Hồng	Từ Liêm	2016-2020
7	Khách sạn Nam Cường Phùng Khoang	Từ Liêm	2016-2020
8	Phát huy giá trị di sản gắn với xây dựng điểm đến du lịch Đông Ngạc	Từ Liêm	2011-2015
HUYỆN ỨNG HÒA			
1	Điểm du lịch văn hóa lịch sử cách mạng Khu Cháy	Ứng Hòa	2021-2030
2	Phát huy giá trị làng cổ gắn với xây dựng điểm đến du lịch tại 3 làng Cao Thành, Tảo Khê và Bật	Ứng Hòa	2021-2030
TỔNG			

Ghi chú: Về vị trí, quy mô, diện tích đất sử dụng, tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của các chương trình, dự án nêu trên được tính toán, lựa chọn và xác định chính xác cụ thể trong giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư.

